

Số 11/KT-SUHLS

V/v: Giải trình

Yên Bái, ngày 29 tháng 3 năm 2022.

Kính gửi :- Ủy Ban chứng khoán Nhà Nước.

- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Tên Công ty : Công ty cổ phần Sứ kỹ thuật Hoàng Liên Sơn

Địa chỉ : Số 93- Đường Lê Lợi- Phường Yên Ninh- TP.Yên Bái- Tỉnh Y.Bái

Mã số thuế : 5200216710 - Mã chứng khoán : HLS

Người đại diện: Nguyễn Thanh Hà – Chức vụ : Tổng giám đốc.

Căn cứ thông tư số 155/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc công bố thông tin định kỳ của tổ chức quy định giải trình cụ thể với trường hợp lợi nhuận sau thuế chênh lệch trên 10% so với cùng kỳ năm trước;

Công ty cổ phần sứ kỹ thuật Hoàng Liên Sơn (sau đây gọi là “Công ty”) giải trình như sau:

Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 so với cùng kỳ năm 2020:

KHOẢN MỤC	Năm nay	Năm trước	Tăng (+) Giảm (-)	Tỷ lệ
I	2	3	4=(2-3)	5=(2/3)
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	146,822,963,725	119,425,571,869	27,397,391,856	23%
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	224,226,155	361,500,954	(137,274,799)	-38%
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cc dịch vụ	146,598,737,570	119,064,070,915	27,534,666,655	23%
4. Giá vốn hàng bán	77,884,987,492	67,864,477,453	10,020,510,039	15%
5. Lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp d.vụ	68,713,750,078	51,199,593,462	17,514,156,616	34%
6. Doanh thu hoạt động tài chính	2,171,902,096	2,056,456,833	115,445,263	6%
7. Chi phí tài chính	4,450,154	23,653,039	(19,202,885)	-81%
8. Chi phí bán hàng	14,527,928,049	12,543,046,728	1,984,881,321	16%
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	14,305,013,569	12,142,892,682	2,162,120,887	18%
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	71,104,116,500	53,632,551,302	17,471,565,198	33%
11. Thu nhập khác	992,690,471	420,853,531	571,836,940	136%
12. Chi phí khác	18,455,145	29,102,279	(10,647,134)	-37%
13. Lợi nhuận khác	974,235,326	391,751,252	582,484,074	149%
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	72,078,351,826	54,024,302,554	18,054,049,272	33%
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	8,662,236,426	4,072,979,593	4,589,256,833	113%
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại				
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	63,416,115,400	49,951,322,961	13,464,792,439	27%

Nguyên nhân tăng giảm chủ yếu như sau:

- Doanh thu, giá vốn, lợi nhuận gộp, chi phí quản lý, chi phí bán hàng năm 2021 tăng so với năm 2020 do trong năm 2021 công ty đẩy mạnh sản xuất để đáp ứng các đơn hàng trong nước và xuất khẩu; sản lượng sản xuất năm 2021 đạt 4.838 tấn tăng 133% so với năm 2020; sản lượng tiêu thụ đạt 5.807 tấn tăng 149% so với cùng kỳ.
- Thu nhập khác tăng mạnh so với cùng kỳ do trong năm công ty nhận tiền đề bù của các tài sản đã hết khấu hao từ dự án Đường nối từ đầu cầu Tuần Quán đến Nhà máy Sứ kỹ thuật Hoàng Liên Sơn, số tiền là : 648.614.000,đ

Do vậy lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2021 của Công ty tăng 27% so với năm 2020.

Trên đây là giải trình của Công ty báo cáo Ủy ban chứng khoán nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội về sự biến động 10% lợi nhuận sau thuế so với năm 2020. .

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi (đề b/c);
- Lưu : Kế toán, Văn thư.



TÔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thanh Hà